

**PHẦN CHUNG CHO TẤT CẢ THÍ SINH (24 câu, từ câu 1 đến câu 24)**

**Câu 1: (ID: 82224)** Nếu nguồn sống không giới hạn ,đồ thị tăng trưởng của quần thể ở dạng :

- A. Đường cong chữ S  
 B. Tăng dần đều  
 C. Đường cong chữ J  
 D. Giảm dần đều .

**Câu 2: (ID: 82225)** Trường hợp nào dưới đây là cơ quan tương đồng?

- A. Ngà voi và sừng tê giác  
 B. Vòi voi và vòi bạch tuột  
 C. Cánh dơi và tay người  
 D. Đuôi cá mập và đuôi cá voi

**Câu 3: (ID: 82226)** Tiến hoá nhỏ là quá trình :

- A. Biến đổi kiểu hình của quần thể dẫn tới sự hình thành loài mới.  
 B. Biến đổi thành phần kiểu gen của quần thể dẫn tới sự hình thành loài mới  
 C. Biến đổi thành phần kiểu gen của quần thể dẫn tới sự biến đổi kiểu hình.  
 D. Hình thành các nhóm phân loại trên loài.

**Câu 4: (ID: 82228)** Trường hợp nào sau đây làm tăng độ đa dạng di truyền của quần thể?

- 1 : giao phối ngẫu nhiên  
 2 : giao phối không ngẫu nhiên  
 3 : biến động di truyền  
 4 : đột biến

Phát biểu đúng là:

- A. 2 và 4  
 B. 1 và 2  
 C. 1 và 4  
 D. 1 và 3

**Câu 5: (ID: 82229)** Ở rừng U minh,cây Tràm được coi là loài :

- A. Đặc trưng.    B. ưu thế    C. Đặc biệt.    D. có số lượng nhiều.

**Câu 6: (ID: 82230)** Hiện tượng nào sau đây phản ánh dạng số lượng cá thể của quần thể sinh vật không theo chu kỳ ?

- A. Vào mùa xuân khí hậu ấm áp ,sâu hại thường xuất hiện nhiều

- B. Ở đồng rêu phương bắc cứ 3 đến 4 năm số lượng cáo tăng 100 lần và sau đó giảm
- C. Hàng năm vào thời gian thu hoạch lúa ,ngô; chim cu gáy thường xuất hiện nhiều
- D. Số lượng ếch nhái giảm vào những năm có mùa đông giá rét nhiệt độ dưới 80 C

**Câu 7:.(ID: 82231)** Phát biểu nào sau đây đúng khi nói về chuỗi thức ăn và lưới thức ăn trong quần xã sinh vật

- A. Các quần xã sinh vật trên cạn chỉ có 1 loại chuỗi thức ăn được khởi đầu bằng sinh vật tự dưỡng
- B. Mỗi loài trong quần xã sinh vật chỉ tham gia vào 1 chuỗi thức ăn nhất định
- C. Quần xã sinh vật càng đa dạng về thành phần loài thì lưới thức ăn trong quần xã càng phức tạp
- D. Cấu trúc của lưới thức ăn càng phức tạp khi đi từ vĩ độ thấp đến vĩ độ cao

**Câu 8: (ID: 82232)** Đặc điểm nào sau đây là không đúng với cây ưa sáng :

- A. lá cây xếp nghiêng so với mặt đất ,tránh được những tia nắng chiếu thẳng vào bề mặt lá .
- B. lá cây có phiến dày ,mô dậu phát triển ,chịu được ánh sáng mạnh
- C. Mọc nơi quang đãng ở tầng trên của tán rừng
- D. Phiến lá mỏng ,ít hoặc không có mô dậu ,lá nằm ngang

**Câu 9: (ID: 82233)** Theo La mác loài mới được hình thành từ từ qua nhiều dạng trung gian

- A. tương ứng với sự thay đổi của ngoại cảnh và không có loài nào bị đào thải.
- B. dưới tác dụng của chọn lọc tự nhiên theo con đường phân ly tính trạng.
- C. dưới tác dụng của môi trường sống.
- D. dưới tác dụng của các nhân tố tiến hoá.

**Câu 10: (ID: 82234 )** Những điểm giống nhau giữa người và vượn người chứng tỏ người và vượn người

- A. Tiến hoá theo cùng một hướng.
- B. có quan hệ thân thuộc rất gần gũi.
- C. Vượn người là tổ tiên của loài người
- D. Tén hoá theo hai hướng khác nhau.

**Câu 11: (ID: 82235)** Hình thành loài bằng cách li sinh thái là phương thức thường gặp ở

- A. thực vật và động vật bậc cao.
- B. động vật bậc cao và vi sinh vật.
- C. Thực vật và động vật ít di chuyển xa.
- D. vi sinh vật và thực vật.

**Câu 12: (ID: 82236)** Theo quan niệm hiện đại thực chất của quá trình chọn lọc tự nhiên là sự phân hoá :

- A. giữa các cá thể trong loài.
- B. giữa các cá thể trong quần thể.
- C. khả năng sống sót giữa các cá thể trong loài.
- D. khả năng sinh sản của những kiểu gen khác nhau trong loài.

**Câu 13: (ID: 82237)** Sinh vật biến nhiệt là sinh vật có nhiệt độ cơ thể:

- A. luôn thay đổi.
- B. Tương đối ổn định.
- C. Phụ thuộc vào nhiệt độ môi trường.
- D. Ổn định và không phụ thuộc vào nhiệt độ môi trường.

**Câu 14: (ID: 82238)** Một "không gian sinh thái" mà ở đó tất cả các nhân tố sinh thái của môi trường nằm trong giới hạn sinh thái cho phép loài đó tồn tại và phát triển gọi là:

- A. Sinh cảnh.
- B. Giới hạn sinh thái.
- C. Nơi ở.
- D. Ổ sinh thái.

**Câu 15: (ID: 82239)** Hiện nay tất cả các cơ thể sinh vật từ đơn bào đến đa bào đều được cấu tạo từ tế bào. Đây là 1 trong những bằng chứng chứng tỏ :

- A. Quá trình tiến hóa đồng quy của sinh giới
- B. Nguồn gốc thống nhất của các loài
- C. Vai trò của các yếu tố ngẫu nhiên đối với quá trình tiến hóa
- D. Sự tiến hóa không ngừng của sinh giới

**Câu 16: (ID: 82240)** Các nhân tố vừa làm thay đổi tần số alen ,vừa làm thay đổi thành phần kiểu gen của quần thể là :

- A. Giao phối ngẫu nhiên ,Giao phối không ngẫu nhiên
- B. Đột biến ,CLTN, giao phối ngẫu nhiên
- C. Đột biến,giao phối ngẫu nhiên, Di nhập gen
- D. Đột biến ,CLTN ,Các yếu tố ngẫu nhiên ,Di nhập gen

**Câu 17: (ID: 82241)** Sự hóa đen của bướm sâu đo ở rừng cây bạch dương trồng trong vùng công nghiệp là kết quả của:

- A. Sự biến đổi phù hợp màu sắc của bướm với môi trường
- B. Ảnh hưởng trực tiếp do than bụi của nhà máy
- C. Chọn lọc thể đột biến có lợi đã phát sinh ngẫu nhiên từ trước trong quần thể bướm
- D. Chọn lọc thể đột biến có lợi đã phát sinh do khói bụi nhà máy

**Câu 18: (ID: 82242)** Trong diễn thế nguyên sinh, hệ sinh vật nào có vai trò quan trọng trong việc hình thành quần xã mới?

- A. Hệ vi sinh vật
- B. Hệ động vật
- C. Tảo và nấm
- D. Hệ thực vật

**Câu 19: (ID: 82243)** Phát biểu nào sau đây đúng với tháp sinh thái :

- A. Tháp sinh khối bao giờ cũng có đáy lớn đỉnh nhỏ
- B. Tháp năng lượng bao giờ cũng có đáy lớn đỉnh nhỏ
- C. Tháp số lượng bao giờ cũng có đáy lớn đỉnh nhỏ
- D. Các loại tháp đều có dạng đáy lớn đỉnh nhỏ .

**Câu 20: (ID: 82244)** Sự kiện đáng chú ý nhất trong đại cổ sinh là gì ?

- A. Sự xuất hiện lưỡng cư và bò sát
- B. Sự xuất hiện quyết trần .
- C. Sự chinh phục đất liền của động vật và thực vật
- D. Sự hình thành đầy đủ các ngành động vật không xương sống

**Câu 21: (ID: 82245)** Hiện tượng khống chế sinh học dẫn đến:

- A. sự phát triển của một loài nào đó trong quần xã
- B. Trạng thái cân bằng sinh học trong quần xã
- C. sự điều chỉnh khả năng cạnh tranh của các loài trong quần xã
- D. sự tiêu diệt của một loài nào đó trong quần xã

**Câu 22: (ID: 82246)** Trong hệ sinh thái nếu sinh khối của thực vật ở các chuỗi là bằng nhau, trong số các chuỗi thức ăn sau chuỗi thức ăn cung cấp năng lượng cho con người thấp nhất?

- A. Thực vật → người.
- B. Thực vật →thỏ → người.
- C. Thực vật → động vật→ phù du→ cá nhỏ→ cá lớn → người.
- D. Thực vật → cá → vịt → người

**Câu 23: (ID: 82247)** Động vật ... (1)...sống ở vùng ôn đới có kích thước cơ thể ...(2)... so với loài có quan hệ họ hàng gần sống ở vùng nhiệt đới ẩm áp. (1) và (2) lần lượt là:

- A. Hằng nhiệt ; lớn hơn
- B. Biến nhiệt; bé hơn
- C. Biến nhiệt ; lớn hơn
- D. Hằng nhiệt ; bé hơn

**Câu 24: (ID: 82248)** vi khuẩn Rhizobium sống trong rễ cây họ đậu là quan hệ :

- A. Ký sinh
- B. Cộng sinh
- C. cạnh tranh
- D. hội sinh

**PHẦN TỰ CHỌN: Thí sinh chỉ được chọn làm 1 trong 2 phần (Phần I hoặc Phần II).**

**Phần I. Theo chương trình chuẩn (6 câu, từ câu 25 đến câu 30):**

**Câu 25: (ID: 82249)** Nhân tố tạo ra nguồn biến dị thứ cấp cho tiến hóa là :

- A. Đột biến
- B. Chọn lọc tự nhiên
- C. Nguồn gen du nhập
- D. Giao phối

**Câu 26: (ID: 82250)** Theo Đacuyn, nguyên nhân tiến hóa là:

- A. sự thay đổi của ngoại cảnh
- B. biến dị cá thể
- C. sự thay đổi ngoại cảnh và tập quán hoạt động của động vật
- D. Chọn lọc tự nhiên thông qua đặc tính biến dị và di truyền

**Câu 27: (ID: 82251)** Những hoạt động nào sau đây của con người là biện pháp nâng cao hiệu quả của hệ sinh thái :

- (1)Bón phân ,tưới nước ,diệt cỏ dại ở hệ sinh thái nông nghiệp
- (2)khai thác triệt để nguồn tài nguyên không tái sinh ,

(3)Loại bỏ các loại tảo độc ,cá dữ trong các hệ sinh thái ao hồ nuôi tôm ,cá

(4)Xây dựng các hệ sinh thái nhân tạo 1 cách hợp lý

(5)bảo vệ các loài thiên địch

(6)Tăng cường sử dụng các chất hóa học để tiêu diệt các loài sâu hại .Phương án đúng là :

A. (1),(3),(4),(5)

C.(2),(4),(5)(6)

B. (1),(2),(3),(4),(5)

D. (2),(3)(4),(6)

**Câu 28: (ID: 82252 )** Cừu có thể giao phối với dê ,có thể thụ tinh tạo hợp tử nhưng hợp tử bị chết .Đây là biểu hiện của cách ly :

A. Cách ly trước hợp tử

C. Cách ly tập tính

B. Cách ly sau hợp tử

D. Cách ly cơ học

**Câu 29: (ID: 82253)** Sự hình thành quần thể thích nghi chịu sự chi phối của những nhân tố nào?

(1)Đột biến ,

(4) Cách lí ,

(2) Biến động di truyền ,

(5)Chọn lọc tự nhiên .

(3)Giao phối

Phương án đúng là :

A. (1),(2), (3),(4),(5)

C. (1),(2),(3),(4)

B. (1),(2),(3)

D. (1),(3),(5)

**Câu 30:.(ID: 82254)** Nếu kích thước của quần thể xuống dưới mức tối thiểu thì quần thể sẽ suy thoái và dễ bị diệt vong vì nguyên nhân chính là :

A. Sức sinh sản giảm

C. Gen lặn có hại biểu hiện

B. Mất hiệu quả nhóm

D. Không kiếm đủ ăn

**Phần II. Theo chương trình nâng cao (6câu, từ câu 31 đến câu 36):**

**Câu 31: (ID: 82250)** Các hình thức chọn lọc nào diễn ra khi điều kiện sống thay đổi?

A. Chọn lọc phân hóa, chọn lọc vận động.

B. Chọn lọc vận động, chọn lọc ổn định.

C. Chọn lọc vận động, chọn lọc giới tính.

D. Chọn lọc phân hóa, chọn lọc ổn định.

**Câu 32: (ID: 82256)** Hướng tiến hóa quan trọng của các nhóm loài là :

- A. Tiến bộ sinh học.
- B. Kiên định sinh học.
- C. Thoái bộ sinh học.
- D. Tiến bộ sinh học và kiên định sinh học

**Câu 33: (ID: 82257)** Quá trình hình thành loài mới có thể diễn ra tương đối nhanh khi:

- A. Diễn ra biến động di truyền hay tác động của các yếu tố ngẫu nhiên.
- B. Diễn ra những đột biến lớn như đa bội hóa, cấu trúc lại bộ NST.
- C. Quá trình hình thành loài bằng con đường địa lí và sinh thái diễn ra song song.
- D. Chọn lọc tự nhiên tích lũy nhiều biến dị.

**Câu 34: (ID: 82258)** Nhóm loài ngẫu nhiên có vai trò:

- A. Tăng mức đa dạng cho quần xã.
- B. Thay thế cho nhóm loài khác khi nhóm loài này suy vong vì một nguyên nhân nào đó.
- C. Quyết định chiều hướng phát triển của quần xã.
- D. kiểm soát và khống chế sự phát triển của các loài khác, duy trì sự ổn định của quần xã.

**Câu 35: (ID: 82259)** Đặc điểm nào sau đây là đúng khi nói về dòng năng lượng trong hệ sinh thái :

- A. Ở mỗi bậc dinh dưỡng ,phần lớn năng lượng bị tiêu hao qua hô hấp ,tạo nhiệt ,chất thải ----chỉ có khoảng 10% năng lượng truyền lên bậc dinh dưỡng cao hơn .
- B. Trong hệ sinh thái ,năng lượng được truyền 1 chiều từ visinh vật qua các bậc dinh dưỡng tới sinh vật sản xuất rồi trở lại môi trường .
- C. Năng lượng được truyền trong hệ sinh thái theo chu trình tuần hoàn và được sử dụng trở lại .
- D. Sinh vật đóng vai trò quan trọng nhất trong việc truyền năng lượng từ môi trường vô sinh vào chu trình dinh dưỡng là các sinh vật phân giải như vi khuẩn ,nấm .

**Câu 36: (ID: 82260)** Trên cao nguyên với nhiệt độ trung bình ngày là 200C thì một loài sâu hại quả hoàn thành chu kì phát triển hết 90 ngày. Ở vùng đồng bằng, nhiệt độ trung bình ngày là 23<sup>o</sup>C thì loài sâu nói trên hoàn thành chu kì phát triển là 72 ngày. Ngưỡng nhiệt phát triển của loài sâu đó là bao nhiêu?

- A. 110C.
- B. 80 C.
- C. 130C.
- D. 100C.

----- HẾT -----